

Số: 33/2024/QĐST-HNGĐ

Kiến An, ngày 29 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 67/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Bà Vũ Thị H, sinh năm 1961; nơi cư trú: Số B đường H, phường B, quận K, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Ông Trần Trọng H1, sinh năm 1955; nơi cư trú: Số B đường H, phường B, quận K, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Vũ Thị H và ông Trần Trọng H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Bà Vũ Thị H và ông Trần Trọng H1 thuận tình ly hôn.

Về nuôi con chung: Bà Vũ Thị H và ông Trần Trọng H1 có 02 con chung là Trần Thị Ngọc H2, sinh ngày 01/6/1989 và Trần Trọng P, sinh ngày 17/11/1991. Các con đều đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Bà Vũ Thị H và ông Trần Trọng H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Vũ Thị H và ông Trần Trọng H1 được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Kiến An;
- VKSND TP Hải Phòng;
- TANDTP Hải Phòng;
- UBND quận Kiến An, thành phố Hải Phòng (ĐKKH ngày 23/3/1988);
- Chi cục THADS quận Kiến An;
- Lưu: HS, VT.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Ngọc Nga